

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHOÁI CHÂU
TỈNH HƯNG YÊN**

Bản án số: 58/2020/HSST

Ngày 18/8/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Duy Trĩnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Xuân Hòa.

2. Bà Đặng Thị Thêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên: Bà Đặng Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 18/8/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2020/TLST-HS ngày 29/7/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2020/QĐXXST-HS ngày 06/8/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn Ch**, sinh năm: 1975

Tên gọi khác: Không.

Nơi cư trú: thôn N, xã P, huyện K, Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 7/12, Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Con ông: Lê Văn L, đã chết.

Con bà: Lại Thị M, sinh năm: 1937

Anh, chị, em ruột: có 05 người, bị cáo là con thứ năm.

Vợ: Phạm Thị Ng (đã ly hôn)

Con: Bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2005.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Nhân thân: Năm 2012, bị Ủy ban nhân dân huyện K áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Chữa bệnh giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Hưng Yên, đã chấp hành xong thời hạn.

Ngày 30/9/2016, bị Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/9/2017.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/5/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Ông Lưu Văn Ch, sinh năm: 1959. (vắng mặt).

2. Ông Đinh Đức H, sinh năm 1953. (vắng mặt).

Đều trú tại: Thôn C xã L huyện K tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma túy nên khoảng 14 giờ 30 phút ngày 12/5/2020, Lê Văn Ch, sinh năm 1975 ở thôn N, xã P, huyện K, Hưng Yên đi bộ từ nhà lên xã L, huyện K tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đang đi đến đoạn đường đất hướng ra cánh đồng thôn C, xã L, Ch gặp một người đàn ông lạ mặt khoảng 40 tuổi có biểu hiện nghiện chất ma túy nên Ch đến gần và hỏi “Anh có ma túy không để cho em 100.000 đồng?”. Người đàn ông đồng ý bán ma túy nên Ch đưa cho người này 100.000 đồng. Người đàn ông cầm tiền và lấy từ trong người ra 01 đoạn ống nhựa màu trắng (loại ống dùng để hút nước giải khát) được gắn kín hai đầu, Ch tin chắc bên trong ống nhựa có chứa ma túy nên cầm ở lòng bàn tay trái rồi đi bộ quay về. Đến 15 giờ 15 phút cùng ngày, khi Ch đi đến đoạn đường đất hướng ra cánh đồng thôn C, xã L, huyện K, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K phối hợp với Công an xã L, huyện K tiến hành kiểm tra phát hiện và thu giữ tại lòng bàn tay trái của Ch 01 đoạn ống nhựa màu trắng được gắn kín hai đầu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tiến hành niêm phong đoạn ống nhựa màu trắng để tiến hành trưng cầu giám định. Ngoài ra không thu giữ đồ vật, tài sản nào khác của Ch.

Tại bản kết luận giám định số 148/MT- PC09 ngày 15/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì niêm phong, có khối lượng là 0,129 gam (không phẩy một hai chín gam) là ma túy, là loại heroine.

Đối với 0,099 gam Heroine hoàn lại sau giám định cùng phong bì niêm phong, Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng chờ xử lý.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lê Văn Ch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khoái Châu đã tiến hành xác minh, rà soát nhưng không xác định được người đàn ông nào có đặc điểm như lời khai của Ch nên không có căn cứ để xác minh và xử lý.

Cáo trạng số: 61/CT - VKSKC ngày 27/7/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Hưng Yên, truy tố bị cáo Lê Văn Ch về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lê Văn Ch về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a,c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; xử phạt Lê Văn Ch từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy số Heroin còn lại sau giám định.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, việc giao nộp và thu thập tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo, của người làm chứng, cùng các chứng cứ, tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 12/5/2020, tại đoạn đường đất hướng ra cánh đồng thôn Cẩm Bối, xã Liên Khê, huyện K, Lê Văn Ch đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,129 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Khoái Châu kết hợp với Công an xã L phát hiện, bắt giữ.

Hành vi của bị cáo Lê Văn Ch đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu đã truy tố Lê Văn Ch theo tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng số 61/CT - VKSKC ngày 27/7/2020 là hoàn toàn có căn cứ, chính xác, đúng người, đúng tội.

[3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu;

+ Năm 2012, bị Ủy ban nhân dân huyện K áp dụng biện pháp đi cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong thời hạn ngày 23/4/2013.

+ Ngày 30/9/2016, bị Tòa án nhân dân huyện K xử 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong hình phạt.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy; gây mất trật tự trị an xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và một số tội phạm khác, bị cáo có nhân thân xấu, là người nghiện ma túy; đã bị đưa đi cai nghiện bắt buộc và bị cáo đã từng bị kết án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà coi thường kỷ cương, bất chấp pháp luật, nhằm thỏa mãn cơn nghiện của mình, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, nên với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, với đặc điểm nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã phân tích ở trên, cần thiết phải có hình phạt tương xứng, cho cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mục đích để trừng trị kẻ phạm tội, đồng thời giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nghề nghiệp làm ruộng, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Căn cứ điểm a,c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Cần tịch thu, cho tiêu hủy phong bì niêm phong cùng 0,099 gam Heroine hoàn lại sau khi Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên giám định.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Quyết định chuyển vật chứng số 47/QĐ-VKS-KC ngày 27/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K).

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Văn Ch phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lê Văn Ch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã tiến hành xác minh, rà soát nhưng không xác định được người đàn ông nào có đặc điểm như lời khai của Ch nên không có căn cứ để xác minh và xử lý.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Ch phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt Lê Văn Ch 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 12/5/2020.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Lê Văn Ch.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a,c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, cho tiêu phong bì niêm phong cùng 0,099 gam Heroine hoàn lại sau khi Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên giám định.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Quyết định chuyển vật chứng số 47/QĐ-VKS-KC ngày 27/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Văn Ch phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án (18/8/2020).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên.
- Trại tạm giam CA tỉnh Hưng Yên.
- Viện kiểm sát, Công an huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo;
- UBND xã L, Ph;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng Tòa án.

Đào Duy Trĩnh